

ĐÀO TẠO TIẾN SĨ Ở ĐẠI HỌC NHÂN DÂN TRUNG QUỐC

NGUYỄN TRỌNG BÌNH

Học viện Chính trị khu vực IV
Email: trongbinh195@yahoo.com

Tóm tắt: Trong công cuộc cải cách, mở cửa, cùng với những thành tựu về kinh tế - xã hội, Trung Quốc cũng đã đạt được những thành tựu to lớn về giáo dục và đào tạo. Trong đào tạo tiến sĩ, Trung Quốc đã tham khảo và vận dụng những kinh nghiệm hay của các nước phát triển vào điều kiện thực tế của quốc gia mình. Từ thực tế đào tạo tiến sĩ ở Đại học Nhân dân Trung Quốc, bài viết giới thiệu về quy trình đào tạo và một số vấn đề có liên quan đến đào tạo tiến sĩ ở Trung Quốc hiện nay, qua đó có thể đưa ra một số gợi ý mở cho việc đổi mới đào tạo tiến sĩ ở Việt Nam.

Từ khóa: Đào tạo tiến sĩ; Đại học Nhân dân Trung Quốc; học viên.

(Nhận bài ngày 29/4/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 15/12/2016; Duyệt đăng ngày 25/01/2017).

1. Đặt vấn đề

Trong công cuộc cải cách, mở cửa, cùng với những thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội, Trung Quốc cũng đã đạt được những thành tựu to lớn về giáo dục và đào tạo. Trong đào tạo tiến sĩ, Trung Quốc đã tham khảo và vận dụng những kinh nghiệm hay của các nước phát triển vào điều kiện thực tế của quốc gia mình. Quy trình đào tạo tiến sĩ ở Trung Quốc liên quan đến nhiều phương diện và khía cạnh khác nhau từ thi (đầu vào), quá trình đào tạo và đầu ra.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh và tổ chức thi

Trên cơ sở đánh giá về nhu cầu nguồn nhân lực trình độ tiến sĩ ở các lĩnh vực, ngành nghề khác nhau, hàng năm Bộ Giáo dục Trung Quốc đã xác định chỉ tiêu cụ thể về tuyển sinh tiến sĩ cho từng ngành học khác nhau ở mỗi trường. Trên cơ sở chỉ tiêu được Bộ Giáo dục phân bổ, các trường tổ chức thi để lựa chọn đủ chỉ tiêu. Ở Trung Quốc, thi nghiên cứu sinh gồm hai vòng: Thi viết và thi vấn đáp. *Thi viết* bao gồm ba môn: Môn chuyên ngành, môn lý luận chính trị và ngoại ngữ. Kỳ thi viết có cạnh tranh rất lớn, vì ở mỗi một ngành, số lượng thí sinh tham gia dự thi rất đông nhưng do kiểm soát bởi chỉ tiêu tuyển sinh nên chỉ lựa chọn được số ứng viên nhất định để tham gia thi vòng thứ hai (thi vấn đáp) [1]. Chẳng hạn, ở Đại học Nhân dân Trung Quốc, riêng với ngành Quản lý hành chính, năm học 2015 - 2016, số lượng thí sinh đăng ký tham gia kỳ thi này lên đến hơn 400 người nhưng chỉ được lựa chọn 20 thí sinh vào vòng thi vấn đáp trên cơ sở kết quả thi viết lấy từ cao đến thấp [2]. Sau khi lựa chọn được số ứng viên đủ tiêu chuẩn để vào vòng thi vấn đáp, các đơn vị đào tạo (các khoa trong mỗi học viện) của nhà trường tổ chức để học viên tham gia *thi vấn đáp*. Hội đồng thi vấn đáp được cấu thành bởi các giáo sư đủ điều kiện hướng dẫn tiến sĩ ở mỗi khoa. Thông thường một hội đồng có từ 5 đến 8 giáo sư của một khoa. Trong thi vấn đáp, nếu học viên đăng ký loại ngoại ngữ nào thì khi trả lời câu hỏi phải dùng chính ngôn ngữ đó để trả lời. Nếu học viên đăng ký ngoại ngữ là tiếng Anh thì sẽ

trao đổi với hội đồng thi vấn đáp bằng tiếng Anh. Việc thi vấn đáp, giúp Hội đồng đánh giá chính xác hơn năng lực ngoại ngữ, năng lực chuyên môn, nhận thức chính trị, thái độ và phẩm chất của thí sinh. Trên cơ sở chỉ tiêu được phân bổ, kết quả thi vấn đáp và ý kiến của giáo viên hướng dẫn, Hội đồng thi vấn đáp sẽ lựa chọn ra thí sinh xứng đáng nhất. Chẳng hạn, cũng trong năm học 2015 - 2016, trong số 20 thí sinh đủ điều kiện tham gia kỳ thi vấn đáp thì khoa Quản lý hành chính, Học viện Quản lý công của Đại học Nhân dân Trung Quốc chỉ lựa chọn được 11 thí sinh xứng đáng nhất để trở thành tiến sĩ.

3. Học viên hoàn thành các môn học và thi tổng hợp

Sau khi trúng tuyển, học viên sẽ bắt đầu học tập các môn học theo chương trình đào tạo đã đề ra. Tùy từng ngành học mà có chương trình đào tạo khác nhau nhưng nhìn chung số môn mà học viên phải hoàn thành không quá nhiều. Chẳng hạn, với chuyên ngành Quản lý hành chính, học viên phải học 8 môn, tổng số 23 đơn vị học trình (ĐVHT), trong đó có 01 môn về lý luận chính trị, gọi là "Lý luận chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc" có 3 ĐVHT; 01 môn ngoại ngữ (03 ĐVHT), 2 môn phương pháp (1 môn phương pháp luận và 1 môn phương pháp nghiên cứu chuyên ngành, gồm 6 ĐVHT); 3 môn chuyên ngành (9 ĐVHT) và 1 môn tự chọn (2 ĐVHT). Nhìn chung, chương trình đào tạo tiến sĩ không trùng lặp với chương trình đào tạo thạc sĩ, mục đích là trang bị cho học viên kiến thức sâu, rộng cũng như những tri thức, thành tựu nghiên cứu mới nhất của ngành học đó ở trong nước và thế giới. Trong quá trình học tập của học viên, đội ngũ giáo sư rất chú trọng việc phát huy tối đa tính chủ động và sự tự nghiên cứu của học viên. Mỗi một môn học thường có 2 giáo sư trở lên giảng dạy và mỗi môn học, giáo viên thường yêu cầu học viên nghiên cứu trước số lượng tài liệu tương đối lớn. Sau khi kết thúc môn học, giáo sư có thể tổ chức cho học viên thi trên lớp, có thể cho học viên viết bài luận, hoặc cũng có thể để học viên trình bày kết quả nghiên cứu của mình ở trên lớp.



Sau khi hoàn thành các môn học, học viên sẽ tiến hành ôn tập và trải qua kì thi gọi là kì thi tổng hợp. Mục đích của kì thi này là đánh giá xem học viên đã nắm được tri thức và phương pháp cần thiết theo mục tiêu và yêu cầu để chuyển sang giai đoạn đào tạo tiếp theo hay chưa. Kì thi tổng hợp gồm thi viết và thi vấn đáp [3]. Thi viết được các đơn vị đào tạo thuộc học viện tổ chức trên lớp. Còn các thành viên của hội đồng thi vấn đáp là các giáo sư đủ tư cách hướng dẫn tiến sĩ. Kết quả thi tổng hợp tính chung cả thi vấn đáp và thi viết được phân thành bốn loại từ cao đến thấp là A, B, C, D và F. Trong đó nếu học viên đạt điểm xếp loại D trở lên thì xem như đạt yêu cầu và sẽ chuyển thành sang giai đoạn đào tạo tiếp theo.

4. Chuẩn bị đề cương nghiên cứu và bảo vệ đề cương

Trên cơ sở nguyện vọng của mỗi học viên và thông qua sự hướng dẫn của giáo sư, tiến sĩ sẽ xác định tên đề tài luận án, viết tổng quan tình hình nghiên cứu và đề cương luận án. Theo quy định, đề tài luận án tiến sĩ phải có tính mới và tính sáng tạo; đồng thời đơn vị đào tạo cũng yêu cầu rất cao đối với phần tổng thuật về tình hình nghiên cứu ở trong nước và trên thế giới. Sau khi giáo viên hướng dẫn đồng ý với đề cương do học viên đưa ra, đơn vị đào tạo (cụ thể là khoa) sẽ tổ chức bảo vệ đề cương. Mục đích của việc bảo vệ đề cương được xác định là "giám sát và bảo đảm chất lượng luận án của nghiên cứu sinh". Hội đồng bảo vệ đề cương gồm ba đến năm giáo sư, phó giáo sư. Sau khi học viên trình bày xong đề cương nghiên cứu, các thành viên trong hội đồng sẽ tiến hành góp ý, tư vấn, kiến nghị để học viên hoàn thiện tên đề tài, kết cấu luận án... Cũng có trường hợp, tên đề tài và đề cương luận án của học viên nào đó không được hội đồng thông qua, khi đó, học viên đó phải chỉnh sửa tên đề tài, đề cương và sẽ bảo vệ vào lần sau. Cần lưu ý là, không phải đến giai đoạn chuẩn bị đề cương, tiến sĩ mới xác định hướng nghiên cứu và bắt đầu việc xác định tên đề tài. Họ có thể làm việc với giáo sư hướng dẫn từ trước đó để xác định tên đề tài nghiên cứu. Việc bảo vệ đề cương chỉ được tiến hành theo quy trình đào tạo đã được quy định, tức chỉ tiến hành sau khi học viên đã hoàn thành với kết quả đạt yêu cầu đối với tất cả các môn học, vượt qua được kì thi tổng hợp [4].

5. Viết luận án và bảo vệ cấp cơ sở

Sau khi đề tài và đề cương luận án được hội đồng thông qua, dưới sự hướng dẫn của giáo sư, học viên tiến hành viết luận án. Thông thường học viên có ít nhất một năm để viết và bảo vệ luận án. Sau khi học viên hoàn thành luận án, nếu giáo sư hướng dẫn nhận thấy luận án đó đủ điều kiện để tham gia bảo vệ cấp cơ sở (hoặc bảo vệ thủ) thì học viên sẽ tham gia bảo vệ tại Hội đồng đánh giá luận án do khoa hoặc đơn vị đào tạo tổ chức. Tham gia hội đồng đánh giá luận án thông thường có 5 đến 7 các giáo sư đủ tư cách hướng dẫn tiến sĩ; giáo sư hướng dẫn không được tham gia vào Hội đồng nếu có học viên do người đó hướng dẫn tham gia bảo vệ luận án. Tại buổi bảo vệ cấp cơ sở (hay bảo vệ thủ) sau khi trình bày

xong, các giáo sư trong hội đồng sẽ đánh giá, góp ý, kiến nghị để học viên tiếp tục hoàn thiện luận án. Sau đó, Hội đồng sẽ tiến hành bỏ phiếu kín để quyết định xem về tổng thể, luận án của học viên đó đã đủ điều kiện để bảo vệ chính thức hay chưa. Nếu luận án của học viên chưa được Hội đồng đồng ý để tham gia bảo vệ chính thức thì sẽ tiếp tục chỉnh sửa, điều chỉnh theo ý kiến góp ý của Hội đồng đánh giá luận án cũng như giáo viên hướng dẫn và sẽ tiếp tục tham gia bảo vệ cấp cơ sở được tổ chức sớm nhất vào 5 tháng sau đó.

6. Kiểm tra độ trùng lặp của luận án, phản biện kín và bảo vệ chính thức

Những học viên đủ điều kiện để tham gia bảo vệ chính thức sẽ bước vào giai đoạn thực hiện các công việc có liên quan để bảo vệ chính thức. Nhằm hạn chế tối đa hiện tượng không lành mạnh trong học thuật (như lấy ý tưởng của người khác, sao chép luận án hay thành quả nghiên cứu của người khác...), trong nhiều năm trở lại đây, Trung Quốc đã thiết kế phần mềm điện tử để kiểm tra độ trùng lặp trong luận án của mỗi học viên. Do hầu như tất cả các thành quả nghiên cứu khoa học trên nhiều lĩnh vực khác nhau (từ luận án, luận văn đến các bài viết đã được công bố) đều được công bố công khai trên mạng điện tử nên phần mềm điện tử này sẽ dễ dàng phát hiện ra mức độ trùng lặp của luận án cũng như các hành vi không lành mạnh của người thực hiện luận án. Trước khi bảo vệ chính thức khoảng hơn 2 tháng, tiến sĩ có trách nhiệm gửi luận án (bản điện tử) đến địa chỉ do đơn vị đào tạo cung cấp, sau đó, đơn vị thực hiện việc kiểm tra tự động sẽ tiến hành kiểm tra. Tùy từng trường hợp mà có quy định mức độ cho phép về độ trùng lặp, tuy nhiên, thông thường nếu luận án có độ trùng lặp trên 10% thì tiến sĩ đó không được tham gia bảo vệ chính thức và đơn vị đào tạo sẽ áp dụng các hình thức xử lý thích đáng.

Luận án của học viên sau khi kiểm tra tự động đạt yêu cầu sẽ được gửi đi để tiến hành phản biện kín. Theo đó, học viên có trách nhiệm gửi bản điện tử luận án đến một nhà in theo sự chỉ định của khoa hoặc đơn vị phụ trách đào tạo. Trong luận án không cho phép xuất hiện các thông tin về người hướng dẫn và học viên; luận án được gửi đến 5 giáo sư đủ tư cách hướng dẫn nghiên cứu sinh để tiến hành thẩm định và phản biện (trong đó có 2 giáo sư ở trong trường và 3 giáo sư ở ngoài trường); thời gian thẩm định và phản biện không quá 30 ngày. Điều cần nhấn mạnh là, giáo viên hướng dẫn và học viên có luận án được phản biện không được phép biết những giáo sư nào tham gia phản biện luận án của mình, bởi tất cả các công đoạn trong quá trình này do bộ phận chuyên trách của đơn vị đào tạo thực hiện; người hoặc bộ phận phụ trách tuyệt đối không để lộ thông tin cho những người có liên quan.

Về tiêu chí đánh giá luận án, theo hướng dẫn chung mà mỗi trường thiết kế ra phiếu đánh giá luận án tiến sĩ phù hợp. Chẳng hạn, Trường Đại học Nhân dân Trung Quốc đã thiết kế nên các tiêu chí cụ thể để người phản

biện tiến hành đánh giá và cho điểm đối với luận án của học viên. Hiển nhiên, trên phiếu đánh giá không cho phép xuất hiện các thông tin về giáo viên hướng dẫn và học viên.

Tiến sĩ đủ điều kiện bảo vệ nếu có 2/3 số giáo sư phản biện kín cho điểm bình quân trên 70 điểm đối với luận án. Nếu không đạt điều kiện nói trên, học viên có luận án không được tham gia bảo vệ chính thức và học viện đó có thời gian từ 5 tháng đến 1 năm để chỉnh sửa luận án dưới sự hướng dẫn của giáo viên hướng dẫn. Nếu luận án đó được phản biện kín lần thứ hai nhưng vẫn không đạt thì nhà trường sẽ không cho học viên đó xin bảo vệ nữa, đồng nghĩa với việc học viên đó kết thúc việc học [5].

Tiến sĩ đủ điều kiện bảo vệ luận án tiến sĩ sẽ do giáo viên hướng dẫn tổ chức bảo vệ luận án. Hội đồng bảo vệ luận án gồm có 5 đến 7 thành viên, trong đó, có 1 thành viên tham gia hội đồng là người trước đó đã tham gia phản biện kín luận án của học viên. Thời gian, địa điểm và các thông tin về buổi bảo vệ luận án được công bố trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Cần lưu ý, việc chuyển luận án trước khi bảo vệ cho các thành viên trong hội đồng không phải là do học viên thực hiện mà do bộ phận phụ trách đào tạo thực hiện. Sau khi học viên trình bày xong, Hội đồng chấm luận án sẽ tiến hành góp ý, kiến nghị để học viên hoàn thiện luận án, sau đó tiến hành bỏ phiếu kín để quyết định liệu học viên này có đủ điều kiện để nhận học vị tiến sĩ hay không. Nếu có 2/3 tổng số thành viên hội đồng đồng ý thì luận án của học viên đó được thông qua và học viên đó đủ tư cách để được cấp bằng tiến sĩ [6].

7. Về thời gian đào tạo, vai trò của giáo sư hướng dẫn và một số vấn đề khác

Hiện nay, đào tạo tiến sĩ ở Trung Quốc có hai hình thức: Chính quy tập trung và tại chức. Đối với học viên thuộc diện đào tạo hệ chính quy tập trung thì trong thời gian đào tạo, học viên đó phải dành toàn bộ thời gian cho việc học tập và nghiên cứu mà không được tham gia công tác tại cơ quan, đơn vị (nếu học viên đó đã đi làm); trong quá trình đào tạo, học viên đó chịu sự quản lý toàn diện và trực tiếp của nhà trường; còn đối với học viên tại chức thì có thể vừa học vừa làm, nhưng số học viên tại chức chỉ chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong tổng số tiến sĩ. Chẳng hạn, niên khóa 2013 - 2016, lớp tiến sĩ hành chính công của Học viện Quản lý công, Đại học Nhân dân Trung Quốc có 13 học viên nhưng số tiến sĩ thuộc diện tại chức chỉ có 2 học viên. Đại học Nhân dân Trung Quốc không quy định cụ thể về thời gian đào tạo riêng biệt cho tiến sĩ hệ tại chức và hệ chính quy. Hiện nay, có những ngành quy định thời gian đào tạo tiến sĩ tối thiểu là 3 năm nhưng cũng có những ngành lại quy định thời gian đào tạo tối thiểu là 4 năm. Trên thực tế, do kiểm soát chất lượng đầu ra nên tuy quy định thời gian đào tạo tối thiểu là 3 năm hoặc 4 năm nhưng không phải học viên nào cũng tốt nghiệp theo đúng thời gian. Lấy ví dụ ở khoa Hành chính công, Học viện Quản lý công, Đại học

Nhân dân Trung Quốc, niên khóa 2013 - 2016, có 13 tiến sĩ Hành chính công, nhưng đến tháng 5 năm 2016, chỉ có 50% số nghiên cứu sinh này tham gia bảo vệ luận án tiến sĩ; số còn lại do một số nguyên nhân, trong đó quan trọng là do luận án chưa đạt yêu cầu nên việc học kéo dài thêm 1 đến 2 năm sau đó.

Hiện nay, hầu hết các trường đại học ở Trung Quốc đều quy định chỉ có những người có chức danh giáo sư mới có đủ điều kiện để hướng dẫn tiến sĩ. Thậm chí đối với những giáo sư mới được phong chức danh giáo sư, thì trong thời gian một đến hai năm đầu vẫn chưa đủ điều kiện để hướng dẫn tiến sĩ. Thông thường một năm học, một giáo sư đủ điều kiện hướng dẫn tiến sĩ chỉ được phép hướng dẫn 01 tiến sĩ. Giáo sư hướng dẫn có vai trò đặc biệt quan trọng đối với quá trình học tập và nghiên cứu của tiến sĩ. Nhà trường dành cho giáo sư hướng dẫn quyền tự chủ rất lớn trong việc hướng dẫn tiến sĩ; đồng thời, chịu trách nhiệm trước đơn vị đào tạo và nhà trường về những vấn đề có liên quan. Nếu giáo sư hướng dẫn học viên mà chất lượng luận án thấp hoặc phát sinh vấn đề này, vấn đề khác thì tùy mức độ sẽ chịu chế tài tương ứng của nhà trường, trong đó nặng nhất là “tước” quyền hướng dẫn tiến sĩ trong một năm, một số năm hoặc vĩnh viễn của giáo sư đó. Hiện nay, do thị trường khoa học và công nghệ tương đối phát triển, nhu cầu của khu vực công và khu vực tư đối với các sản phẩm khoa học ngày càng tăng lên, sự đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ ngày càng lớn nên đội ngũ giảng viên và giáo sư hướng dẫn có nhiều điều kiện để tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học. Trong thời gian học tập tại trường, tiến sĩ phải tích cực tham gia vào các đề tài nghiên cứu khoa học (cấp nhà nước, cấp bộ, cấp tỉnh...) do giáo viên hướng dẫn thực hiện. Trong quá trình thực hiện đề tài, tiến sĩ được giáo viên hướng dẫn trả thù lao theo mức độ đóng góp và tham gia của nghiên cứu sinh đó. Tiến sĩ có thể đứng tên cùng với giáo viên hướng dẫn trong các sản phẩm, công trình khoa học được công bố và nhà trường cũng coi đó là thành quả về nghiên cứu khoa học của học viên trong thời gian đào tạo tiến sĩ. Hiện nay, tại Đại học Nhân dân Trung Quốc, ngoài các quy định về hoàn thành môn học, thi tổng hợp... trước khi bảo vệ luận án học viên phải có ít nhất 02 bài báo khoa học có liên quan đến chuyên ngành được công bố trên các tạp chí theo danh mục tạp chí trong nước mà nhà trường quy định. Việc công bố các công trình khoa học trên các tạp chí quốc tế có uy tín được nhà trường khuyến khích nhưng không xem đó là tiêu chí bắt buộc đối với tiến sĩ. Trong quá trình học tập và thực hiện luận án, học viên không phải chi bất cứ khoản kinh phí nào, các khoản chi phí như chi phí in luận án, thù lao cho giáo sư phản biện kín, giáo sư tham gia hội đồng chấm luận án... đều do đơn vị đào tạo thực hiện. Nói cách khác, học viên chỉ thực hiện một nhiệm vụ duy nhất đó là hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và thực hiện tốt các quy định về học tập và rèn luyện do nhà trường đề ra.

Ở Trung Quốc, các trường đại học và cơ sở giáo dục



có quyền tự chủ rất lớn, quyền tự chủ này được thể hiện ở các phương diện như quyền tự chủ trong việc thiết kế chương trình đào tạo; quyền tự chủ trong việc biên soạn, xuất bản giáo trình, tài liệu phục vụ nghiên cứu và giảng dạy; quyền tự chủ trong việc xét và phong hàm phó giáo sư, giáo sư; quyền tự chủ trong việc áp dụng thực hiện các biện pháp mang tính kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo... Đi liền với quyền tự chủ là việc đề cao trách nhiệm trước cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục của đơn vị đào tạo và thủ trưởng đơn vị đào tạo. Trong đào tạo tiến sĩ, Bộ Giáo dục Trung Quốc thực hiện nhiều chức năng khác nhau, trong đó chủ yếu là hoạch định chính sách về đào tạo tiến sĩ, nắm bắt nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trình độ tiến sĩ để xác định chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ cho từng ngành nghề đào tạo trong phạm vi toàn quốc, thực hiện công tác kiểm tra và thanh tra... Công tác "hậu kiểm" cũng được Bộ Giáo dục Trung Quốc đặc biệt quan tâm. Hàng năm, Bộ Giáo dục đều tiến hành kiểm tra với tỉ lệ nhất định đối với các luận án tiến sĩ đã được bảo vệ. Qua kiểm tra nếu thấy chất lượng luận án không đảm bảo yêu cầu hoặc phát hiện thấy có vấn đề này, vấn đề khác thì Bộ Giáo dục sẽ yêu cầu cơ sở đào tạo thực hiện các biện pháp để sửa chữa thiếu sót cũng như yêu cầu học viên sửa lại luận án, trường hợp có sai sót nghiêm trọng thì thu hồi học vị tiến sĩ.

8. Kết luận

Từ thực tế đào tạo tiến sĩ ở Trung Quốc có thể thấy, việc nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ liên quan đến nhiều yếu tố khác nhau và các công đoạn khác nhau từ đầu vào, quá trình đào tạo và đầu ra. Trong đó, việc đầu tư cho cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ nghiên cứu, phát

triển đội ngũ giảng viên cả về số lượng và chất lượng, chế độ đãi ngộ thỏa đáng dành cho người hướng dẫn, tính kỉ luật và trách nhiệm trong đào tạo của cơ sở đào tạo; trách nhiệm xã hội của đội ngũ giáo viên hướng dẫn; tính tự giác và trách nhiệm xã hội của tiến sĩ là những vấn đề quan trọng được các trường đại học quan tâm và chú ý.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Đại học Nhân dân Trung Quốc, (2013), *Quy chế thi tuyển nghiên cứu sinh học vị tiến sĩ*, <http://pgs.ruc.edu.cn>.

[2]. Học viện Quản lí công - Đại học Nhân dân Trung Quốc, (2016), *Báo cáo về kết quả tuyển sinh nghiên cứu sinh Quản lí hành chính năm học 2015 - 2016*, <http://spap.ruc.edu.cn>.

[3]. Đại học Nhân dân Trng Quốc, (2014), *Quy định về quản lí thi tổng hợp của nghiên cứu sinh học vị tiến sĩ*, http://grs.ruc.edu.cn/third/guizhang_zhidu_8.html.

[4]. Đại học Nhân dân Trung Quốc, (2014), *Quy định về việc bảo vệ đề cương của nghiên cứu sinh học vị tiến sĩ*, http://grs.ruc.edu.cn/third/guizhang_zhidu_9.html.

[5]. Đại học Nhân dân Trung Quốc, (2007), *Hướng dẫn việc giải quyết những ý kiến khác nhau của chuyên gia sau khi phản biện*, http://grs.ruc.edu.cn/third/guizhang_zhidu_xuewei_5.html.

[6]. Đại học Nhân dân Trung Quốc, (2006), *Quy định về trình tự công việc và yêu cầu công việc của hội đồng chấm luận án học vị tiến sĩ*, http://grs.ruc.edu.cn/third/guizhang_zhidu_xuewei_6.html.

DOCTORAL TRAINING AT THE PEOPLE'S UNIVERSITY OF CHINA

Nguyen Trong Binh
Academy of Politics Region IV
Email: trongbinh195@yahoo.com

Abstract: *In cause of reform, open-door policy, along with the socio-economic achievements, China has achieved great achievements in education and training. In doctoral training, China consulted and applied useful lessons-learnt from developed countries into its reality. From the practical training of doctor at the People's University of China, the article introduced its training process and related issues in terms of present doctoral training in China, then gave suggestions for renewing doctoral training in Vietnam.*

Keywords: *Doctoral training; People's University of China; learners.*